

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-PT
Ngày 29-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thu Hương và Bà Lý Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh BK.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh BK tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2023/TLPT - HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Giàng A S do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh BK đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST, ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK.

*** Bản án bị kháng nghị:**

Giàng A S (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 31 tháng 12 năm 1973 tại huyện LB, tỉnh CB; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn NC, xã XL, huyện LB, tỉnh CB; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không đi học; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Giàng A H và bà Vàng Thị K (Đều đã chết); Vợ là Lý Thị C, sinh năm 1979 và 05 con (Lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2023); Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

(Những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không liên quan đến kháng nghị - Không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/3/2021, Giàng A S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22N1-045.23 từ nhà ở của mình tại thôn NC, xã XL, huyện LB, tỉnh CB đi tỉnh CB, BK

để bán thuốc đông y và thu tiền nợ. Khi đi, S mang theo một túi xách và một bao tải đựng thuốc đông y gồm: Vỏ cây, thân cây và lá cây đã được thái, băm nhỏ được đựng trong nhiều túi nilon mang đi để bán cho người khác có nhu cầu dùng để chữa bệnh.

Khoảng hơn 10 giờ ngày 19/3/2021, S mang theo túi xách cùng bao tải thuốc đi đến nhà ông Hoàng Văn X, trú tại Thôn Khuổi O, xã NM, huyện PN, tại nhà ông X, qua nói chuyện nên S biết ông X bị bệnh huyết áp nên S đã bốc thuốc từ các túi nilon trong bao tải dựa của mình mỗi túi một ít cho vào một túi nilon bán cho X nhưng không lấy tiền, đồng thời dặn X trộn đều, chia làm nhiều lần đun lấy nước uống.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, S mang theo số thuốc cùng ông X đi đến khu lán chăn nuôi của gia đình ông X để khám bệnh cho bố đẻ X là ông Hoàng Văn T1, S khám và bốc thuốc từ các túi nilon trong bao tải mỗi túi một ít cho vào một túi nilon bán cho ông T1 được số tiền 100.000 đồng.

Sau khi bán thuốc cho ông T1 xong thì S đi về, khi đi qua khu lán chăn nuôi của ông Nông Văn T2, sinh năm 1946, trú tại Thôn Khuổi O, xã NM, huyện PN thì S gặp ông T2 đang ở lán. Tại đây, ông T2 có hỏi S lấy thuốc chữa đau chân, nên S khám và chẩn đoán ông T2 bị tụ máu, đau khớp nên S bốc từ các túi nilon trong bao tải dựa mỗi túi một ít cho vào một túi nilon và bốc ba lát vỏ cây có chứa độc chất, kích thước khoảng 02x03 cm đựng riêng trong túi nilon để vào túi thuốc bán nợ cho ông T2 với giá 50.000 đồng, đồng thời dặn ông T2 trộn đều, mỗi lần đun một nắm thuốc và cho một ít thuốc chứa độc tố bằng hạt gạo đun cùng để lấy nước uống và xoa bóp, sau khi bán thuốc cho ông T2 xong thì S đi về.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Nông Á H là cháu ruột ông T2 đi đến lán ông T2 thì thấy ông T2 có biểu hiện bất thường và được ông T2 kể cho biết, ông T2 uống thuốc của S bán cho thì bị một mồi, hoa mắt nên H đã gọi điện báo cho ông Nông Pá D và ông Nông Văn S2 cùng đến lán ông T2 ở, chưa kịp đưa ông T2 đi cấp cứu thì ông T2 đã chết. Sau khi ông T2 chết, ông D, ông S2 và Nông Á H cùng đưa ông T2 về nhà ở. Trước khi về, ông S2 rót một chai nước thuốc còn thừa trong siêu nước và mang cùng túi thuốc từ lán ông T2 về đặt ở nền nhà và gọi điện cho S biết sự việc. Sau đó S quay lại đến nhà ông T2 và tự cầm chai nước thuốc mà S2 để ở nền nhà uống ba ngụm, khoảng 15 phút sau S có biểu hiện bất thường, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh BK và kết quả giám định S bị ngộ độc của cây lá ngón.

Tiến hành điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ tang vật của vụ án, lấy lời khai của bị cáo, người liên quan, người làm chứng, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và giám định độc tố theo quy định.

Tại kết luận giám định mô bệnh học và độc chất phủ tạng số 2294 ngày 08/4/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đối với Nông Văn T2 kết luận:

1). *Mô bệnh học*: Hình ảnh cơ tim thoái hoá thiếu dưỡng trên nền xơ hoá; phổi xẹp, sung huyết, xuất huyết rải rác; gan, lách, Ty, thận, dạ dày sung huyết, thoái hoá tế bào/ bệnh giãn phế nang, xơ cứng động mạch nhiều tạng, viêm thận mạn.

2). *Độc chất*: Trong mẫu phủ tạng, chất chứa trong dạ dày của tử thi Nông Văn T2 có thấy chất Alkaloid (Gelsemine Kumine) của cây Lá ngón, trong cây Lá ngón có chứa các Alkaloid rất độc và gây tử vong đối với người.

Tại kết luận giám định số 18 ngày 20/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BK kết luận: Nạn nhân Nông Văn T2 bị ngộ độc cấp tính Alkaloid của cây lá ngón dẫn đến tử vong.

Tại kết luận giám định số 2266 ngày 02/4/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ đựng trong chai nhựa được niêm phong ký hiệu: PS1A 063958 và trong mẫu dịch dạ dày ghi thu của Giàng A S (ký hiệu S1) gửi giám định đều tìm thấy độc tố có trong cây lá ngón.

Trong các mẫu lát cây, khúc cây khô đựng trong các túi niêm phong ký hiệu NS1A 064984; NS1A 064982; NS1A 069206; trong túi nilon màu đỏ niêm phong ký hiệu “NS1A 069208”; túi nilon màu đỏ niêm phong ký hiệu “NS1A 064983” và các lát, khúc cây nhiều hình dạng đựng trong siêu đun nước màu đen thu được trong lán của ông Nông Văn T2 gửi giám định đều tìm thấy các mảnh rễ, thân cây của cây lá ngón và đều có chứa các Alkaloid độc và gây tử vong đối với người.

Các mẫu lát cây, khúc cây băm nhỏ đựng trong túi nilon màu đen niêm phong ký hiệu “NS1A 064983; các mẫu cành cây, thân cây, ngọn cây, lá cây đều còn tươi ở túi niêm phong ký hiệu “NS1A 069207”; các mẫu thân cây, cành cây khô được băm nhỏ đựng trong túi nilon không màu niêm phong ký hiệu “NS1A 069208”; các mẫu thân cây, lá cây băm nhỏ ở túi niêm phong ký hiệu “NS1A 069209” gửi giám định đều không phải là các bộ phận của cây lá ngón và không tìm thấy các alkaloid và glycoside độc.

Các mẫu nước, mẫu chất lỏng, mẫu thức ăn ký hiệu MN, M1, M2, M3, M4, M5 và M6 gửi giám định đều không tìm thấy Gelsemine, Koumine và các chất độc.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Giàng A S khai nhận: Bản thân S không có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và không có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận, việc S biết khám bệnh, hái thuốc bán cho người khác chữa bệnh là theo kinh nghiệm của bản thân. S khám, chữa bệnh bằng cách trực tiếp xem, sờ, nắn để chẩn

đoán bệnh, bốc thuốc theo từng thang thuốc rồi dặn người bệnh đun thuốc lấy nước uống hoặc xoa bóp theo loại bệnh. Trước đây, S đã khám, bốc thuốc bán cho nhiều người ở nhiều nơi khác nhau, S không nhớ cụ thể đã khám, bốc thuốc chữa bệnh cho những ai và được số tiền bao nhiêu. S chỉ nhớ, mỗi lần khám, bốc thuốc chữa bệnh, S lấy số tiền tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, đã chữa khỏi bệnh cho nhiều người, không ai bị ngộ độc. Trong số thuốc S hái ở rừng tự nhiên về thì có một cây có độc chất nhưng S không biết tên cây, cây có độc chất nếu sử dụng ít thì có tác dụng tốt khi điều trị bệnh, sử dụng nhiều có thể dẫn đến chết người. Từ lúc hái thuốc, băm thái nhỏ và phơi khô cho đến khi bán cho ông X, ông T1 và ông T2 đều do một mình S tự làm, giữa S và những người mua thuốc đều không có mâu thuẫn hay thù hằn gì. Ngày 19/3/2021, sau khi khám chẩn đoán ông T2 bị đau khớp, tụ máu chân, ông Hoàng Văn T1 cũng bị đau chân nên khi bốc thuốc, S đã cho thêm ba lát nhỏ vỏ cây có độc chất để lưu thông máu, còn bốc thuốc cho Hoàng Văn X thì không có thành phần cây thuốc có độc chất và dặn trộn đều túi thuốc lẫn nhau, lấy một phần nhỏ đun sôi lấy nước uống và một phần để xoa bóp ở vết thương. Sau khi khám, bốc thuốc cho ông X, ông T1 và ông T2, S đi về nhà, trên đường về, nhận được thông tin ông T2 uống thuốc của mình thì bị chết nên S quay lại nhà ông T2 và giao nộp số thuốc của mình cho Công an để giải quyết theo quy định. Tại nhà ông T2, S đã tự lấy chai nước thuốc tại nền nhà mà người nhà ông T2 lấy từ trong siêu đun nước do ông T2 đun ở lán về uống ba ngụm để kiểm chứng, Sau khi uống ba ngụm nước từ trong chai, khoảng 15 phút sau, S có biểu hiện mệt mỏi thì được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh BK đến ngày 21/3/2021 thì được ra viện. Lời khai của bị can Giàng A S phù hợp với lời khai của những người làm chứng và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST, ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK đã căn cứ Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 315 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội "Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh". Xử phạt bị cáo Giàng A S 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày Tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Giàng A S cho Ủy ban nhân dân xã XL, huyện LB, tỉnh CB giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 41; khoản 4 Điều 315 Bộ luật Hình sự cấm bị cáo Giàng A S hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất, cấp phát, bán thuốc hoặc dịch vụ y tế khác trong thời hạn 30 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn Tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh BK kháng nghị bản án sơ thẩm số 05/2023/HS-ST, ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK, đề nghị Cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật bởi những lý do sau:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK đã xét xử và Tuyên Giàng A S phạm tội “Vô ý làm chết người” thì ông Nguyễn Hữu V đã tham gia thành phần Hội đồng xét xử với tư cách là hội thẩm. Tuy nhiên khi tiến hành xét xử lại vụ án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK xét xử và Tuyên Giàng A S phạm tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh” thì ông Nguyễn Hữu V vẫn tiếp tục tham gia thành phần Hội đồng xét xử với tư cách là hội thẩm là vi phạm Điều 53 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

“Điều 53 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Thay đổi thẩm phán, Hội thẩm

1. Thẩm phán, Hội thẩm phải từ chối tham gia xét xử hoặc bị thay đổi khi thuộc một trong các trường hợp:

.....

c) Đã tham gia xét xử sơ thẩm hoặc phúc thẩm hoặc tiến hành tố tụng vụ án đó với tư cách là Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án.

.....”

Vi phạm nêu trên là nghiêm trọng, cần phải hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh BK kháng nghị toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh BK xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm theo hướng: Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK để xét xử lại.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK tại phiên tòa:

Vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh BK, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK vì vi phạm tố tụng và trả hồ sơ để Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại.

Tại phiên tòa, sau khi được nghe HĐXX giải thích về nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát và các quy định của pháp luật quy định về tội danh và hành vi phạm tội, bị cáo nhất trí với nội dung kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh BK phù hợp với quy định Bộ luật Tố tụng Hình sự về chủ thể và thời hạn kháng nghị nên có căn cứ để HĐXX xem xét.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Giàng A S không có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, không có bài thuốc hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận, nhưng do quá tự tin vào kinh nghiệm của mình trong việc lấy các vỏ cây, thân, lá cây hái từ rừng về để bán cho người khác sắc lấy nước uống để chữa bệnh. Ngày 19/3/2021 tại Thôn Khuổi O, xã NM, huyện PN, tỉnh BK, S đã khám, bán thuốc cho Hoàng Văn X, Hoàng Văn T1 và Nông Văn T2 uống để chữa bệnh, sau khi ông T2 sắc thuốc của S uống thì bị chết do bị ngộ độc của thành phần cây lá ngón.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh” theo điểm a khoản 1 Điều 315 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK, HĐXX xét thấy:

Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK đã Tuyên Giàng A S phạm tội “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tại phiên tòa này ông Nguyễn Hữu V đã tham gia thành phần Hội đồng xét xử với tư cách là hội thẩm nhân dân. Ngày 23/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSTBK, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh BK xét xử theo thủ tục phúc thẩm theo hướng hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại. Bản án phúc thẩm số 25/2022/HS-PT ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh BK đã chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện PN để điều tra, xét xử lại. Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK đã Tuyên Giàng A S phạm tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh” và quyết định hình phạt chính, hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo. Tại lần xét xử này ông Nguyễn Hữu V vẫn tiếp tục tham gia thành phần Hội đồng xét xử với tư cách là hội thẩm nhân dân. Như vậy việc ông Nguyễn Hữu V tham gia thành phần hội đồng xét xử với tư cách là hội thẩm nhân

dân trong cả hai phiên tòa là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng được quy định tại Điều 53 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Từ những phân tích ở trên thấy nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh BK là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Án phí: Vụ án do Viện kiểm sát kháng nghị nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng nghị số 162/QĐ – VKSPN, ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện PN, tỉnh BK. Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK để xét xử lại. Chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK.

2. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện PN;
- VKSND huyện PN;
- TAND huyện PN;
- Chi cục THADS huyện PN;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hưng